

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO KG
TRƯỜNG THPT CHUYÊN HUỖNH MÃN ĐẠT

Rạch Giá, ngày 12 tháng 04 năm 2011

THAM LUẬN
BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG LÀM BÀI THI TỐT NGHIỆP THPT CHO HỌC
SINH LỚP 12
MÔN: ĐỊA LÝ

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA TRƯỜNG

1. Đặc điểm tình hình

- Là trường THPT chuyên nên học sinh có đầu vào khá tốt, ý thức học tập của học sinh cơ bản là tốt.

- Tổng số học sinh của trường hiện nay là 1136 học sinh (khối 12 là 388 học sinh, khối 11 là 357 học sinh và khối 10 là 386 học sinh).

- Tổng số Giáo viên và cán bộ CNV trường 84 người, được chia làm 8 tổ chuyên môn; đảng viên 20 người, Ban giám hiệu 3 người . Bộ môn Sử -Địa - GDCD được ghép chung thành 1 tổ, gồm có 12 người (môn địa lý có 4 giáo viên nữ)

- Qua thực tế giảng dạy và kết quả đánh giá hàng năm, bộ môn địa lý đã góp phần quan trọng vào bảng thành tích chung của trường. Tỷ lệ đậu tốt nghiệp các năm của bộ môn đều đạt 94→100%,(Năm 2009, năm 2010 đạt 93%); tỷ lệ đậu đại học của học sinh thi vào khối C môn địa lý hàng năm đều đạt cao hơn 80%. Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt 100% và số học sinh có kết quả trung bình trở lên đạt trên 90%. Hàng năm, bộ môn địa lý có nhiều học sinh giỏi đạt vòng tỉnh, HSG ĐBSCL, HSG OLIMPIC 30/4 và học sinh giỏi cấp quốc gia; qua đó nhiều em đã được tuyển thẳng vào Đại học

2. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm sâu sắc của Ban giám hiệu trường và Sở giáo dục & Đào tạo nên trường đã được đầu tư khá đầy đủ về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học, các phương tiện công nghệ thông tin hiện đại và Internet...

- Giáo viên được bồi dưỡng kiến thức chuyên môn hàng năm, được dự đầy đủ các lớp tập huấn, chương trình thay sách giáo khoa, về phương pháp giảng dạy... do Sở Giáo Dục tổ chức. Điều quan trọng là đội ngũ giáo viên bộ môn rất nhiệt tình, yêu nghề có lương tâm và trách nhiệm cao.

- Học sinh của trường đa số các em có ý thức và thái độ học tập nghiêm túc, động cơ học tập đúng đắn. Lực học khá đồng đều vì các em đa số là học sinh khá giỏi nên khả năng tiếp thu bài tốt, có thể vận dụng các bài tập linh hoạt; đặc biệt các em nhạy bén trong việc phát triển năng lực tư duy sáng tạo.

3. Khó khăn:

- Quan điểm xem môn địa lý là môn phụ nên học sinh có thái độ học lệch, chủ yếu các em xem trọng các môn tự nhiên, nên không mặn mà đầu tư cho bộ môn.

- Vẫn còn một bộ phận học sinh có ý thức học tập kém, lười học, thụ động, phương pháp học tập không phù hợp, kém hiệu quả

II VÀI KINH NGHIỆM ĐỂ HỌC TỐT VÀ LÀM BÀI TỐT MÔN ĐỊA LÝ

Thông thường trong các kỳ thi tốt nghiệp, năm nào có thi môn địa lý đa số học sinh đều rất thích vì môn này dễ học, dễ lấy điểm cao, có thể bù điểm cho các môn khác. Tuy nhiên, trên thực tế cũng có nhiều học sinh còn gặp khó khăn, lúng túng về phương pháp học, yếu các kỹ năng địa lý và kỹ năng làm bài ...

Để giúp các em học sinh tự tin, dễ dàng khi học và làm bài được điểm cao, Tôi xin nêu một số kinh nghiệm để học tốt bộ môn này :

- Phải nắm vững kiến thức cơ bản
- Phải thành thạo các kỹ năng địa lý
- Biết cách học và cách làm bài đạt hiệu quả cao

1. Phương pháp học

- Học, ôn tập theo các chủ đề: Ví dụ chủ đề địa lý tự nhiên, CD dân cư xã hội, CD địa lý các ngành và địa lý các vùng kinh tế...

- Nên hệ thống hóa kiến thức bằng các sơ đồ khái quát khi học

Vd 1 : học các bài phần địa lý tự nhiên nên theo cấu trúc sau:

- + Đặc điểm các thành phần tự nhiên của nước ta
- + Biểu hiện của các đặc điểm đó
- + Nguyên nhân của các đặc điểm đó
- + Ý nghĩa của các đặc điểm đó đối với sự phát triển kinh tế - xã hội (thuận lợi , khó khăn)

Vd 2 : Phần địa lí kinh tế các ngành cấu trúc để học thường theo :

- + Vai trò
- + Nguồn lực phát triển của ngành. (kết hợp khai thác,sử dụng nhiều trang Atlas khi trình bày
- + Hiện trạng phát triển và phân bố của các ngành.(kết hợp khai thác,sử dụng một trang Atlas)

+ Những tồn tại của ngành và hướng phát triển

Vd 3 : Phần địa lí kinh tế xã hội các vùng, cấu trúc sẽ là :

- + Khái quát chung
- + Nguồn lực phát triển
 - * Nguồn lực tự nhiên : vị trí, địa hình, đất, khí hậu, nước, sinh vật, khoáng sản
 - * Kinh tế xã hội : dân cư lao động, cơ sở vật chất kĩ thuật và các nguồn lực khác (vốn, trình độ phát triển, thị trường, chính sách, lịch sử...)
- + Tình hình khai thác các thế mạnh kinh tế của các vùng
- + Những tồn tại kinh tế và hướng phát triển.

Nếu theo cấu trúc bài học này, các em sẽ rất dễ nhớ, khắc sâu kiến thức và đồng thời luôn có sự so sánh, đối chiếu khi học giữa các đặc điểm tương đồng và những nét khác biệt của các đối tượng địa lí

2. Kỹ năng địa lí

Những kỹ năng địa lí bắt buộc các em phải thành thạo :

- Kỹ năng khai thác sử dụng Atlas Địa lí khi học và làm bài
- Kỹ năng vẽ , nhận xét và giải thích đặc điểm của các dạng biểu đồ
- Kỹ năng phân tích bảng số liệu thống kê

✧ **Đối với kỹ năng khai thác sử dụng Atlas** : Các em cần nắm một số quy định cơ bản khi đọc Atlas như sau :

- Nắm được ý nghĩa của các kí hiệu
- Hiểu được các phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ

- Xác định được đối với dạng câu hỏi vận dụng, khai thác Atlas
 - + Các câu hỏi sử dụng một trang Atlas : đặc điểm phân bố khoáng sản, dân cư, các ngành kinh tế ...
 - + Các câu hỏi sử dụng nhiều trang Atlas: giải thích nguyên nhân của sự phát triển và sự phân bố các ngành kinh tế ...Thực chất là phân tích được những mối liên hệ nhân quả giữa các đối tượng địa lí thể hiện trên bản đồ (tự nhiên – tự nhiên ; tự nhiên – kinh tế xã hội)
- Quy trình đọc Atlas : đọc theo trình tự khái quát trước, thành phần sau
- ☆ **Kĩ năng biểu đồ**
- Xác định được các dạng biểu đồ thích hợp đối với các đề bài
 - + Nhóm biểu đồ thể hiện quá trình phát triển của sự vật, hiện tượng : biểu đồ cột, đường và biểu đồ kết hợp ...
 - + Nhóm biểu đồ thể hiện cơ cấu, sự chuyển dịch cơ cấu : biểu đồ tròn, biểu đồ miền ...
- Vẽ biểu đồ phải đảm bảo yêu cầu : vẽ đúng, đủ, đẹp, chính xác
- Kĩ năng nhận xét và giải thích
 - + Nhận xét: số liệu khái quát trước, thành phần sau (cần nhấn giá trị cao nhất, thấp nhất, giá trị có tính chất đột biến)
 - + Giải thích : Vận dụng kiến thức đã học trong bài để giải thích, chỉ nêu nguyên nhân chứ không phân tích.

☆ **Kĩ năng phân tích bảng số liệu thống kê**

- Đọc kĩ câu hỏi để tìm ra yêu cầu và phạm vi phân tích
- Tìm mối liên hệ giữa các số liệu, không bỏ sót dữ liệu
- Đọc số liệu khái quát trước, thành phần sau (thành phần nhấn giá trị cao nhất, thấp nhất và giá trị có tính chất đột biến)
- Chuyển số liệu tuyệt đối sang tương đối để so sánh, phân tích
- Chú ý mối liên hệ giữa hàng ngang và hàng dọc

III. Một số điểm cần lưu ý khi học và làm bài

- Phải vận dụng khai thác, sử dụng Atlas tối đa khi học và làm bài
 - Xác định và giải thích được các mối liên hệ nhân quả giữa các đối tượng địa lí. Tránh học thuộc lòng nhất là đối với các số liệu kinh tế. Học sinh phải biết phân tích ý nghĩa các số liệu đó, những biến động của số liệu phản ánh được điều gì và tại sao có sự biến động như vậy.
 - Khi làm bài, cần :
 - + Đọc thật kĩ, xác định được yêu cầu của đề
 - + Nên phác họa dàn bài đại cương
 - + Chọn câu dễ làm trước
 - + Phân bố thời gian làm bài hợp lí
- Trên đây là một số kinh nghiệm để học tốt và làm bài tốt trong các kỳ thi. Chúc các em học thật tốt, chuẩn bị chu đáo để bước vào những ngày thi tốt nghiệp với tinh thần tự tin, thoải mái và làm bài đạt hiệu quả cao nhất.

☆ **Kĩ năng làm bài:**

- Đọc kỹ đề bài, xác định được các yêu cầu của đề bài
- Lập dàn bài đại cương cho các câu hỏi khi làm bài
- Chọn câu hỏi dễ làm trước
- Phân bố thời gian làm bài hợp lý
- Phân biệt được các dạng câu hỏi lý thuyết và các dạng câu hỏi bài tập kỹ năng. Cần nắm được quy trình làm các dạng câu hỏi lý thuyết

Ví dụ 1: Câu hỏi lý thuyết: Có 4 dạng chính

Dạng giải thích: Các dạng câu hỏi giải thích yêu cầu học sinh phải trả lời câu hỏi “tại sao?”. Đây là dạng câu hỏi khó, đòi hỏi học sinh không chỉ nắm vững kiến thức cơ bản mà còn phải biết vận dụng chúng để giải thích một hiện tượng địa lý. Đối với dạng câu hỏi này cần đặc biệt quan tâm đến mối quan hệ nhân quả.

Dạng so sánh: Dạng câu hỏi này không nên trả lời theo kiểu trình bày lại kiến thức, nghĩa là cứ trình bày lần lượt các đối tượng phải so sánh. Vấn đề mấu chốt là ở chỗ, phải tổng hợp kiến thức đã học, sau đó tìm cách phân biệt cho được sự giống và khác nhau giữa các hiện tượng địa lý.

Dạng chứng minh: Tuy không thật khó như hai dạng trên nhưng thí sinh phải nắm chắc kiến thức và cả những số liệu thống kê tiêu biểu để chứng minh theo yêu cầu đề ra. Ở đây liên quan đến số liệu. Ngay từ khi học các em cần nắm chắc những số liệu quan trọng của những năm bản lề. Ví dụ như năm 1975-1976 (sau khi đất nước thống nhất); 1985 (trước đổi mới), 1986 (năm bắt đầu quá trình đổi mới), và những năm 90 của thế kỷ XX (công cuộc đổi mới phát huy tác dụng). Trong bài thi, các Em có thể nêu được số liệu tuyệt đối hoặc số liệu đã được làm tròn. Nếu có số liệu cập nhật thì càng hay, còn không thì cứ lấy số liệu trong sách giáo khoa.

Dạng trình bày: Đây là dạng dễ nhất, các em chỉ cần tái hiện SGK cho thật chuẩn, sắp xếp các ý cho tốt rồi viết vào bài thi là đủ. Các Em cần lưu ý, cùng một nội dung trong sách giáo khoa Địa lý 12 nhưng có thể có 4 cách hỏi khác nhau. Hỏi cách nào thì phải trả lời theo các đó mới được điểm cao. Còn nếu hỏi một đằng (VD: hỏi dạng giải thích), trả lời một nẻo (trả lời theo dạng trình bày) thì dù rất thuộc bài nhưng điểm sẽ rất thấp vì điều đó chứng tỏ rằng thí sinh đó không hiểu câu hỏi.

Ví dụ đối với câu hỏi thực hành: Câu hỏi trong phần này chủ yếu là vẽ biểu đồ, phân tích bảng số liệu thống kê; nêu nhận xét và giải thích... Nếu đề bài chưa chỉ ra dạng biểu đồ mà yêu cầu thí sinh phải chọn dạng biểu đồ thích hợp nhất thì các bạn có thể dựa vào hai yếu tố: Yêu cầu của đề và số liệu đã cho để chọn dạng biểu đồ phù hợp...

III NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

a. Với Sở GD

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn về chuyên môn để giúp giáo viên có điều nâng cao trình độ chuyên môn, được giao lưu và học tập và rút kinh nghiệm lẫn nhau
- Tăng cường thanh tra toàn diện các hoạt động dạy và học của giáo viên nhằm kịp thời uốn nắn các hạn chế, lệnh lạc trong chuyên môn...

b. Với các giáo viên bộ môn

- Không ngừng học tập, đầu tư nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức cho bản thân mình.
- Ý thức được vai trò, trách nhiệm của người giáo viên thời đại mới; chú trọng đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp truyền thụ; các kỹ thuật dạy học.
- Nhiệt tình, yêu nghề, sống và làm việc hết mình vì học sinh thân yêu.
- Trong giảng dạy, kiểm tra, đánh giá chính xác, công minh. Giáo viên cũng cần phải có những lời động viên, khen chê kịp thời, đúng lúc để động viên khích lệ, tạo niềm tin và hứng thú cho học sinh trong học tập.

- Cần chú ý rèn luyện các kỹ năng địa lý cơ bản cho học sinh trong quá trình dạy và học (Ví dụ kỹ năng khai thác sử dụng Atlát, kỹ năng vẽ được các dạng biểu đồ, biết nhận xét và giải thích nguyên nhân, hay kỹ năng phân tích bảng số liệu thống kê...)

- Cần rèn luyện kỹ năng, phương pháp học tập, phương pháp phân tích đề và kỹ năng làm bài cho học sinh của mình...

- Bản thân giáo viên thực sự phải là tấm gương sáng cho học sinh noi theo về mọi mặt, là người bạn lớn đáng tin cậy của các em.

Trên đây là vài ý kiến nhỏ chủ quan của bản thân được rút ra từ thực tế giảng dạy nhiều năm. Nếu có gì sơ xuất xin được quý thầy cô thông cảm và đóng góp, bổ sung thêm.

Xin chân thành cảm ơn...!

GV BỘ MÔN ĐỊA LÝ
(Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt)

Mai Bích Hương

